

THÔNG BÁO

Về việc nộp học phí Học kỳ II, năm học 2025 - 2026 sinh viên hệ chính quy tại Khoa Quốc tế - Đại học Huế

Căn cứ Quyết định số 535/QĐ-ĐHH ngày 15 tháng 5 năm 2024 về việc Quy định mức thu học phí, miễn giảm học phí và thanh toán giảng dạy nội bộ trong Đại học Huế từ năm học 2023-2024 đến năm học 2026-2027;

Căn cứ Quyết định số 1650/QĐ-ĐHH ngày ngày 29 tháng 9 năm 2025 về việc quy định mức học phí của Khoa Quốc tế - Đại học Huế, năm học 2025 – 2026;

Đại học Huế (Khoa Quốc tế) thông báo mức nộp học phí học kỳ II, năm học 2025 - 2026 như sau:

1. Mức thu:

1.1 Học phí học kỳ II năm học 2025 - 2026:

DVT: Đồng

TT	Ngành học	Mã ngành	Mức thu/ tín chỉ
1	Quan hệ Quốc tế	7310206	500.000
2	Truyền thông đa phương tiện	7320104	480.000
3	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	7850102	500.000

Lưu ý: Sinh viên căn cứ theo danh sách số học phần đăng ký học kỳ II năm học 2025-2026 trên trang quản lý sinh viên để nộp học phí theo quy định.

2. Cách thức nộp học phí:

Sinh viên nộp tiền bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản của Ngân hàng Vietinbank (Chọn ngân hàng thụ hưởng là Vietinbank và nhập mã số nộp tiền theo từng học kỳ vào mục Tài khoản nhận tiền).

(Lưu ý: Sau khi nhập mã số nộp tiền, sinh viên cần kiểm tra thông tin để bảo đảm trùng khớp với dữ liệu)

3. Thời gian nộp học phí

Sinh viên nộp học phí tính từ ngày ra thông báo đến hết ngày **26/4/2026**.

4. Hình thức xử lý sinh viên nợ học phí

Căn cứ theo Quyết định số 2025/QĐ-ĐHH ngày 15 tháng 12 năm 2023 của Giám đốc Đại học Huế về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học theo hệ thống tín chỉ tại Khoa Quốc tế - Đại học Huế để xử lý.

Những trường hợp có xảy ra lỗi trực trực hoặc thắc mắc về việc nộp học phí, đề nghị sinh viên liên hệ kế toán viên **Đặng Thị Thanh Hương** (SĐT: **0972711090**), Ban Kế hoạch, Tài chính và Cơ sở vật chất, Đại học Huế trong giờ hành chính để được giải quyết.

Hoặc qua hotline hỗ trợ từ phía ngân hàng Vietinbank, Chi nhánh Huế.

Đại học Huế thông báo đến toàn thể sinh viên Khoa Quốc tế được biết và thực hiện đúng theo quy định./.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc ĐHH (để b/c);
- Ban KHTC&CSVC (để p/h);
- Sinh viên KQT (để t/h);
- Lưu: VT, KQT.NTH.

**TUQ. GIÁM ĐỐC
KHOA TRƯỞNG KHOA QUỐC TẾ**

Nguyễn Hoàng Khánh Linh

BẢNG TỔNG HỢP THU HỌC PHÍ HỌC KỲ II, NĂM HỌC 2025 - 2026

(Ban hành kèm theo Thông báo số /TB-DHH ngày tháng năm 2026 của Giám đốc Đại học Huế)

Số TT	Mã sinh viên	Mã sinh viên nộp tiền	Lớp	Họ đệm	Tên	Số TC học lần 1	Số TC học lại, cải thiện	Tổng số tín chỉ	Học phí học lần 1	Học phí học lại, cải thiện	Tổng cộng học phí HK2/2025-2026	số HP được miễn giảm HK2/2025-2026	Số tiền nộp thừa kỳ trước	Học phí HK2/2025-2026 còn phải thu	Ghi chú
1	21I1010031	1Q8821I1010031K3	K2 QHQT	Phạm Thị Bảo	Vy	0	2	2	0	1.000.000	1.000.000			1.000.000	
2	22I1010011	1Q8822I1010011K3	K3 QHQT	Phan Thị Thu	Thảo	0	3	3	0	1.500.000	1.500.000			1.500.000	
3	22I1010013	1Q8822I1010013K3	K3 QHQT	Võ Lê Anh	Thư	4	9	13	2.000.000	4.500.000	6.500.000			6.500.000	
4	22I1010042	1Q8822I1010042K3	K3 QHQT	Phạm Phương	Thanh	4	0	4	2.000.000	0	2.000.000			2.000.000	
5	22I1010050	1Q8822I1010050K3	K3 QHQT	Nguyễn Thị Thanh	Nhàn	0	3	3	0	1.500.000	1.500.000			1.500.000	
6	22I1020034	1Q8822I1020034K3	K3 TTĐPT	Trần Văn	Phú	0	3	3	0	1.440.000	1.440.000			1.440.000	
7	23I1010001	1Q8823I1010001K3	K4 QHQT	Bùi Thị	An	15	0	15	7.500.000	0	7.500.000			7.500.000	
8	23I1010003	1Q8823I1010003K3	K4 QHQT	Lê Thị Thúy	Diễm	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000			9.500.000	
9	23I1010004	1Q8823I1010004K3	K4 QHQT	Trương Ngọc Mỹ	Dung	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000			9.500.000	
10	23I1010007	1Q8823I1010007K3	K4 QHQT	Hà Thị Vân	Giang	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000			9.500.000	
11	23I1010008	1Q8823I1010008K3	K4 QHQT	Hoàng Ngọc Lam	Giang	13	0	13	6.500.000	0	6.500.000			6.500.000	
12	23I1010012	1Q8823I1010012K3	K4 QHQT	Hoàng Thị Như	Hào	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000			9.500.000	
13	23I1010016	1Q8823I1010016K3	K4 QHQT	Nguyễn Khánh	Huyền	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000			9.500.000	
14	23I1010017	1Q8823I1010017K3	K4 QHQT	Hà Thị	Lệ	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000			9.500.000	
15	23I1010018	1Q8823I1010018K3	K4 QHQT	Lê Dương Thùy	Linh	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000			9.500.000	
16	23I1010019	1Q8823I1010019K3	K4 QHQT	Nguyễn Thị	Linh	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000			9.500.000	
17	23I1010020	1Q8823I1010020K3	K4 QHQT	La Phước	Long	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000			9.500.000	
18	23I1010021	1Q8823I1010021K3	K4 QHQT	Nguyễn Thị Thanh	Ly	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000			9.500.000	
19	23I1010024	1Q8823I1010024K3	K4 QHQT	Châu Tuệ	Minh	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000			9.500.000	
20	23I1010025	1Q8823I1010025K3	K4 QHQT	Lê Hoàng Trà	My	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000			9.500.000	
21	23I1010027	1Q8823I1010027K3	K4 QHQT	Trần Thị Như	Ngọc	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000			9.500.000	
22	23I1010028	1Q8823I1010028K3	K4 QHQT	Trương Thị Bảo	Ngọc	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000			9.500.000	
23	23I1010030	1Q8823I1010030K3	K4 QHQT	Huỳnh Khánh Bảo	Ngọc	19	5	24	9.500.000	2.500.000	12.000.000			12.000.000	
24	23I1010031	1Q8823I1010031K3	K4 QHQT	Nguyễn Trần	Ngọc	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000			9.500.000	
25	23I1010032	1Q8823I1010032K3	K4 QHQT	Hồ Thị Thảo	Nguyên	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000			9.500.000	
26	23I1010033	1Q8823I1010033K3	K4 QHQT	Trần Thị Thảo	Nguyên	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000			9.500.000	
27	23I1010034	1Q8823I1010034K3	K4 QHQT	Phan Nguyễn Thảo	Nguyên	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000			9.500.000	
28	23I1010036	1Q8823I1010036K3	K4 QHQT	Huỳnh Thị	Nguyệt	23	2	25	11.500.000	1.000.000	12.500.000			12.500.000	
29	23I1010038	1Q8823I1010038K3	K4 QHQT	Trần Thị Yến	Nhi	15	0	15	7.500.000	0	7.500.000			7.500.000	
30	23I1010039	1Q8823I1010039K3	K4 QHQT	Lê Trần Bảo	Nhi	15	0	15	7.500.000	0	7.500.000			7.500.000	
31	23I1010040	1Q8823I1010040K3	K4 QHQT	Lê Ánh Tùng	Nhi	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000			9.500.000	
32	23I1010041	1Q8823I1010041K3	K4 QHQT	Hồ Thị Thảo	Nhi	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000			9.500.000	
33	23I1010042	1Q8823I1010042K3	K4 QHQT	Hoàng Thị Yến	Nhi	19	2	21	9.500.000	1.000.000	10.500.000			10.500.000	
34	23I1010043	1Q8823I1010043K3	K4 QHQT	Lê Thị Thanh	Nhiên	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000			9.500.000	
35	23I1010045	1Q8823I1010045K3	K4 QHQT	Lâm Tâm	Như	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000			9.500.000	
36	23I1010047	1Q8823I1010047K3	K4 QHQT	Võ Thị Hồng	Nhung	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000			9.500.000	
37	23I1010048	1Q8823I1010048K3	K4 QHQT	Trần Thị Bích	Phuong	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000			9.500.000	

38	23I1010049	1Q8823I1010049K3	K4 QHQT	Ngô Quỳnh Diễm	Phuong	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000		9.500.000	
39	23I1010053	1Q8823I1010053K3	K4 QHQT	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000		9.500.000	
40	23I1010054	1Q8823I1010054K3	K4 QHQT	Đỗ Ngân	Tâm	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000		9.500.000	
41	23I1010056	1Q8823I1010056K3	K4 QHQT	Nguyễn Văn	Thành	19	2	21	9.500.000	1.000.000	10.500.000		10.500.000	
42	23I1010057	1Q8823I1010057K3	K4 QHQT	Nguyễn Thanh	Thào	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000		9.500.000	
43	23I1010058	1Q8823I1010058K3	K4 QHQT	Trương Nhật	Thào	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000		9.500.000	
44	23I1010059	1Q8823I1010059K3	K4 QHQT	Trương Thị Bách	Thào	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000		9.500.000	
45	23I1010060	1Q8823I1010060K3	K4 QHQT	Nguyễn Đào	Thào	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000		9.500.000	
46	23I1010062	1Q8823I1010062K3	K4 QHQT	Lê Văn Hưng	Thịnh	2	0	2	1.000.000	0	1.000.000		1.000.000	
47	23I1010063	1Q8823I1010063K3	K4 QHQT	Trương Ngọc Anh	Thư	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000		9.500.000	
48	23I1010065	1Q8823I1010065K3	K4 QHQT	Lê Khắc Bảo	Trần	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000		9.500.000	
49	23I1010067	1Q8823I1010067K3	K4 QHQT	Trương Thị Thùy	Trang	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000		9.500.000	
50	23I1010069	1Q8823I1010069K3	K4 QHQT	Nguyễn Anh	Tuấn	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000		9.500.000	
51	23I1010070	1Q8823I1010070K3	K4 QHQT	Nguyễn Thị Phúc	Uyên	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000		9.500.000	
52	23I1010071	1Q8823I1010071K3	K4 QHQT	Lê Thị Phương	Uyên	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000		9.500.000	
53	23I1010072	1Q8823I1010072K3	K4 QHQT	Nguyễn Thị Bảo	Vi	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000		9.500.000	
54	23I1010073	1Q8823I1010073K3	K4 QHQT	Huỳnh Diệu Thảo	Viên	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000		9.500.000	
55	23I1010075	1Q8823I1010075K3	K4 QHQT	Lê Minh	Tuấn	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000		9.500.000	
56	22I1020065	1Q8822I1020065K3	K3 TTĐPT	Hoàng Thị Hương	Giang	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000	10.560.000	0	Đang xét miễn HP 100%
57	23I1020001	1Q8823I1020001K3	K4 TTĐPT	Phạm Thị Khánh	An	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000		10.560.000	
58	23I1020002	1Q8823I1020002K3	K4 TTĐPT	Đặng Nguyễn Quốc	Ấn	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000		10.560.000	
59	23I1020003	1Q8823I1020003K3	K4 TTĐPT	Hoàng Ngọc Thùy	Anh	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000		10.560.000	
60	23I1020004	1Q8823I1020004K3	K4 TTĐPT	Phạm Minh	Anh	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000		10.560.000	
61	23I1020005	1Q8823I1020005K3	K4 TTĐPT	Nguyễn Thị Như	Anh	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000		10.560.000	
62	23I1020006	1Q8823I1020006K3	K4 TTĐPT	Phạm Thị Vân	Anh	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000		10.560.000	
63	23I1020007	1Q8823I1020007K3	K4 TTĐPT	Phùng Hữu Hoàng	Anh	6	0	6	2.880.000	0	2.880.000		2.880.000	
64	23I1020008	1Q8823I1020008K3	K4 TTĐPT	Lê Thái	Anh	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000		10.560.000	
65	23I1020009	1Q8823I1020009K3	K4 TTĐPT	Lưu Phương	Anh	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000		10.560.000	
66	23I1020010	1Q8823I1020010K3	K4 TTĐPT	Huỳnh Nguyễn	Anh	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000		10.560.000	
67	23I1020011	1Q8823I1020011K3	K4 TTĐPT	Nguyễn Thái	Bảo	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000		10.560.000	
68	23I1020012	1Q8823I1020012K3	K4 TTĐPT	Hồ Nguyễn Thái	Bình	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000		10.560.000	
69	23I1020013	1Q8823I1020013K3	K4 TTĐPT	Trần Thị Ngọc	Bình	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000		10.560.000	
70	23I1020014	1Q8823I1020014K3	K4 TTĐPT	Hứa Ngọc Bảo	Châu	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000		10.560.000	
71	23I1020015	1Q8823I1020015K3	K4 TTĐPT	Thái Khắc	Cường	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000		10.560.000	
72	23I1020016	1Q8823I1020016K3	K4 TTĐPT	Phùng Trần	Cường	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000		10.560.000	
73	23I1020017	1Q8823I1020017K3	K4 TTĐPT	Phạm Nguyễn	Đài	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000		10.560.000	
74	23I1020018	1Q8823I1020018K3	K4 TTĐPT	Nguyễn Thị Đan	Danh	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000		10.560.000	
75	23I1020019	1Q8823I1020019K3	K4 TTĐPT	Nguyễn Thị	Diễm	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000		10.560.000	
76	23I1020020	1Q8823I1020020K3	K4 TTĐPT	Lê Thị Hồng	Diễm	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000		10.560.000	
77	23I1020021	1Q8823I1020021K3	K4 TTĐPT	Trần Thị Xuân	Diệu	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000		10.560.000	
78	23I1020023	1Q8823I1020023K3	K4 TTĐPT	Nguyễn Hoàng	Dung	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000		10.560.000	
79	23I1020024	1Q8823I1020024K3	K4 TTĐPT	Đặng Hùng	Dũng	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000		10.560.000	
80	23I1020025	1Q8823I1020025K3	K4 TTĐPT	Lê Thị Thùy	Dương	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000		10.560.000	
81	23I1020027	1Q8823I1020027K3	K4 TTĐPT	Nguyễn Châu	Giang	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000		10.560.000	
82	23I1020029	1Q8823I1020029K3	K4 TTĐPT	Trần Thị Thanh	Hải	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000		10.560.000	
83	23I1020030	1Q8823I1020030K3	K4 TTĐPT	Ngân Thị Thu	Hằng	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000	10.560.000	0	Đang xét miễn HP 100%
84	23I1020031	1Q8823I1020031K3	K4 TTĐPT	Lê Nhật	Hào	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000		10.560.000	

85	23I1020033	1Q8823I1020033K3	K4 TTĐPT	Nguyễn Thị	Hoa	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000		10.560.000
86	23I1020034	1Q8823I1020034K3	K4 TTĐPT	Nguyễn Phước	Hòa	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000		10.560.000
87	23I1020035	1Q8823I1020035K3	K4 TTĐPT	Luong Thị Kim	Hoàn	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000		10.560.000
88	23I1020036	1Q8823I1020036K3	K4 TTĐPT	Lê Cẩm	Huê	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000		10.560.000
89	23I1020037	1Q8823I1020037K3	K4 TTĐPT	Ngô Ngọc Quỳnh	Hương	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000		10.560.000
90	23I1020038	1Q8823I1020038K3	K4 TTĐPT	Trần Nguyên Minh	Hương	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000		10.560.000
91	23I1020039	1Q8823I1020039K3	K4 TTĐPT	Trần Thị Thu	Hương	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000		10.560.000
92	23I1020041	1Q8823I1020041K3	K4 TTĐPT	Mai Bá	Huy	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000		10.560.000
93	23I1020044	1Q8823I1020044K3	K4 TTĐPT	Phan Thị Thanh	Huyền	6	0	6	2.880.000	0	2.880.000		2.880.000
94	23I1020045	1Q8823I1020045K3	K4 TTĐPT	Nguyễn Hoàng	Khang	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000		10.560.000
95	23I1020047	1Q8823I1020047K3	K4 TTĐPT	Đỗ Thị Khánh	Linh	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000		10.560.000
96	23I1020048	1Q8823I1020048K3	K4 TTĐPT	Hồ Yên	Linh	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000		10.560.000
97	23I1020050	1Q8823I1020050K3	K4 TTĐPT	Nguyễn Lương	Linh	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000		10.560.000
98	23I1020051	1Q8823I1020051K3	K4 TTĐPT	Nguyễn Ngọc	Ly	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000		10.560.000
99	23I1020052	1Q8823I1020052K3	K4 TTĐPT	Trần Thị Khánh	Ly	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000		10.560.000
100	23I1020053	1Q8823I1020053K3	K4 TTĐPT	Nguyễn Huỳnh Ái	Ly	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000		10.560.000
101	23I1020054	1Q8823I1020054K3	K4 TTĐPT	Cao Thị Ngọc	Mai	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000		10.560.000
102	23I1020055	1Q8823I1020055K3	K4 TTĐPT	Nguyễn Đức	Mạnh	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000		10.560.000
103	23I1020056	1Q8823I1020056K3	K4 TTĐPT	Nguyễn Thị Hà	Mi	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000		10.560.000
104	23I1020058	1Q8823I1020058K3	K4 TTĐPT	Lê Châu Tường	Minh	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000		10.560.000
105	23I1020059	1Q8823I1020059K3	K4 TTĐPT	Lê Nữ Cát	Minh	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000		10.560.000
106	23I1020060	1Q8823I1020060K3	K4 TTĐPT	Hoàng Thị Yên	Mơ	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000		10.560.000
107	23I1020061	1Q8823I1020061K3	K4 TTĐPT	Nguyễn Thị Ánh	Na	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000		10.560.000
108	23I1020062	1Q8823I1020062K3	K4 TTĐPT	Trương Thị	Na	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000		10.560.000
109	23I1020063	1Q8823I1020063K3	K4 TTĐPT	Trần Lâm Nhật	Nam	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000		10.560.000
110	23I1020064	1Q8823I1020064K3	K4 TTĐPT	Trần Thị	Ngà	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000		10.560.000
111	23I1020065	1Q8823I1020065K3	K4 TTĐPT	Hoàng Thị Thuý	Ngân	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000		10.560.000
112	23I1020066	1Q8823I1020066K3	K4 TTĐPT	Lê Trương Hải	Ngân	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000		10.560.000
113	23I1020067	1Q8823I1020067K3	K4 TTĐPT	Tôn Nữ Yên	Ngọc	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000		10.560.000
114	23I1020068	1Q8823I1020068K3	K4 TTĐPT	Nguyễn Thị Kim	Ngọc	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000		10.560.000
115	23I1020069	1Q8823I1020069K3	K4 TTĐPT	Đặng Minh Bảo	Ngọc	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000		10.560.000
116	23I1020070	1Q8823I1020070K3	K4 TTĐPT	Lê Thị Bảo	Ngọc	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000		10.560.000
117	23I1020071	1Q8823I1020071K3	K4 TTĐPT	Nguyễn Xuân	Nguyên	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000		10.560.000
118	23I1020072	1Q8823I1020072K3	K4 TTĐPT	Trương Thị	Nguyên	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000		10.560.000
119	23I1020075	1Q8823I1020075K3	K4 TTĐPT	Nguyễn Cẩm	Nhân	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000		10.560.000
120	23I1020076	1Q8823I1020076K3	K4 TTĐPT	Nguyễn Hoàng	Nhật	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000		10.560.000
121	23I1020077	1Q8823I1020077K3	K4 TTĐPT	Đặng Trần Ngọc	Nhi	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000		10.560.000
122	23I1020080	1Q8823I1020080K3	K4 TTĐPT	Nguyễn Thị Thanh	Nhi	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000		10.560.000
123	23I1020081	1Q8823I1020081K3	K4 TTĐPT	Nguyễn Ngọc	Nhi	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000		10.560.000
124	23I1020082	1Q8823I1020082K3	K4 TTĐPT	Nguyễn Thị Thảo	Nhi	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000		10.560.000
125	23I1020083	1Q8823I1020083K3	K4 TTĐPT	Trần Linh	Nhi	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000		10.560.000
126	23I1020084	1Q8823I1020084K3	K4 TTĐPT	Võ Quỳnh	Nhiên	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000		10.560.000
127	23I1020085	1Q8823I1020085K3	K4 TTĐPT	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000		10.560.000
128	23I1020086	1Q8823I1020086K3	K4 TTĐPT	Doãn Thị Cẩm	Nhung	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000		10.560.000
129	23I1020088	1Q8823I1020088K3	K4 TTĐPT	Hoàng Thị Thùy	Nhung	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000		10.560.000
130	23I1020089	1Q8823I1020089K3	K4 TTĐPT	H Hành	Niê	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000		10.560.000
131	23I1020091	1Q8823I1020091K3	K4 TTĐPT	Nguyễn	Phúc	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000		10.560.000

132	23I1020092	1Q8823I1020092K3	K4 TTĐPT	Nguyễn Văn	Phúc	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000			10.560.000	
133	23I1020096	1Q8823I1020096K3	K4 TTĐPT	Hứa Bảo	Phuong	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000			10.560.000	
134	23I1020097	1Q8823I1020097K3	K4 TTĐPT	Lê Bá	Quà	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000			10.560.000	
135	23I1020098	1Q8823I1020098K3	K4 TTĐPT	Đặng Anh	Quân	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000			10.560.000	
136	23I1020099	1Q8823I1020099K3	K4 TTĐPT	Trần Ngọc	Quân	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000			10.560.000	
137	23I1020100	1Q8823I1020100K3	K4 TTĐPT	Nguyễn Văn Bình	Quân	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000			10.560.000	
138	23I1020101	1Q8823I1020101K3	K4 TTĐPT	Phạm Thị Tố	Quyên	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000			10.560.000	
139	23I1020104	1Q8823I1020104K3	K4 TTĐPT	Phan Nguyễn Linh	San	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000			10.560.000	
140	23I1020106	1Q8823I1020106K3	K4 TTĐPT	Đoàn Thị Giang	Son	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000			10.560.000	
141	23I1020108	1Q8823I1020108K3	K4 TTĐPT	Võ Thị Thu	Sương	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000			10.560.000	
142	23I1020109	1Q8823I1020109K3	K4 TTĐPT	Nguyễn Kim Thu	Tài	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000			10.560.000	
143	23I1020110	1Q8823I1020110K3	K4 TTĐPT	Hồ Thị Mỹ	Tâm	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000			10.560.000	
144	23I1020111	1Q8823I1020111K3	K4 TTĐPT	Ngô Xuân	Thăng	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000			10.560.000	
145	23I1020112	1Q8823I1020112K3	K4 TTĐPT	Tông Phước	Thăng	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000			10.560.000	
146	23I1020113	1Q8823I1020113K3	K4 TTĐPT	Lê Minh	Thăng	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000			10.560.000	
147	23I1020114	1Q8823I1020114K3	K4 TTĐPT	Phan Đức	Thăng	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000			10.560.000	
148	23I1020115	1Q8823I1020115K3	K4 TTĐPT	Phan Văn	Thanh	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000			10.560.000	
149	23I1020117	1Q8823I1020117K3	K4 TTĐPT	Ngô Thị Phương	Thảo	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000			10.560.000	
150	23I1020118	1Q8823I1020118K3	K4 TTĐPT	Trương Thị Dạ	Thảo	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000			10.560.000	
151	23I1020119	1Q8823I1020119K3	K4 TTĐPT	Dương Thị Mỹ	Thảo	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000			10.560.000	
152	23I1020120	1Q8823I1020120K3	K4 TTĐPT	Hồ Thị Thanh	Thảo	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000			10.560.000	
153	23I1020121	1Q8823I1020121K3	K4 TTĐPT	Trần Thị Thanh	Thảo	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000			10.560.000	
154	23I1020122	1Q8823I1020122K3	K4 TTĐPT	Lê Trần Minh	Thảo	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000			10.560.000	
155	23I1020123	1Q8823I1020123K3	K4 TTĐPT	Phạm Thị Xuân	Thảo	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000			10.560.000	
156	23I1020124	1Q8823I1020124K3	K4 TTĐPT	Nguyễn Ngọc	Thi	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000			10.560.000	
157	23I1020125	1Q8823I1020125K3	K4 TTĐPT	Hoàng Thị	Thiên	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000	7.392.000	666.500	2.501.500	Đang xét giảm HP 70%
158	23I1020126	1Q8823I1020126K3	K4 TTĐPT	Bùi Nguyễn Nhật	Thiên	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000			10.560.000	
159	23I1020130	1Q8823I1020130K3	K4 TTĐPT	Bùi Thị Thanh	Thương	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000			10.560.000	
160	23I1020131	1Q8823I1020131K3	K4 TTĐPT	Phạm Ngọc Thanh	Thương	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000			10.560.000	
161	23I1020133	1Q8823I1020133K3	K4 TTĐPT	Lê Vũ Uyên	Thy	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000			10.560.000	
162	23I1020134	1Q8823I1020134K3	K4 TTĐPT	Huỳnh Thị Thùy	Tiên	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000			10.560.000	
163	23I1020135	1Q8823I1020135K3	K4 TTĐPT	Trương Trần Cẩm	Tiền	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000			10.560.000	
164	23I1020136	1Q8823I1020136K3	K4 TTĐPT	Nguyễn Văn	Tòa	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000			10.560.000	
165	23I1020137	1Q8823I1020137K3	K4 TTĐPT	Đỗ Văn	Toàn	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000			10.560.000	
166	23I1020139	1Q8823I1020139K3	K4 TTĐPT	Nguyễn Võ Quỳnh	Trần	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000			10.560.000	
167	23I1020140	1Q8823I1020140K3	K4 TTĐPT	Dương Minh Bảo	Trần	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000			10.560.000	
168	23I1020142	1Q8823I1020142K3	K4 TTĐPT	Trần Thị Thùy	Trang	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000			10.560.000	
169	23I1020144	1Q8823I1020144K3	K4 TTĐPT	Trần Ngọc Uyên	Trang	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000			10.560.000	
170	23I1020145	1Q8823I1020145K3	K4 TTĐPT	Lê Thị Diễm	Trinh	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000			10.560.000	
171	23I1020146	1Q8823I1020146K3	K4 TTĐPT	Phạm Thị Quỳnh	Trúc	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000			10.560.000	
172	23I1020148	1Q8823I1020148K3	K4 TTĐPT	Nguyễn Văn Nhật	Tuấn	6	0	6	2.880.000	0	2.880.000			2.880.000	
173	23I1020149	1Q8823I1020149K3	K4 TTĐPT	Nguyễn Phan	Tuấn	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000			10.560.000	
174	23I1020150	1Q8823I1020150K3	K4 TTĐPT	Nguyễn Ngọc Cát	Tường	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000			10.560.000	
175	23I1020152	1Q8823I1020152K3	K4 TTĐPT	Nguyễn Hoài	Uyên	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000			10.560.000	
176	23I1020153	1Q8823I1020153K3	K4 TTĐPT	Nguyễn Thị Hồng	Uyên	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000			10.560.000	
177	23I1020156	1Q8823I1020156K3	K4 TTĐPT	Nguyễn Văn Quốc	Việt	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000			10.560.000	
178	23I1020157	1Q8823I1020157K3	K4 TTĐPT	Dương Văn Anh	Vũ	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000			10.560.000	

179	23I1020158	1Q8823I1020158K3	K4 TTĐPT	Huỳnh Thị Thảo	Vy	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000			10.560.000	
180	23I1020159	1Q8823I1020159K3	K4 TTĐPT	Trương Bào	Vy	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000			10.560.000	
181	23I1020161	1Q8823I1020161K3	K4 TTĐPT	Nguyễn Thị Như	Ý	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000			10.560.000	
182	23I1020162	1Q8823I1020162K3	K4 TTĐPT	Lê Thị Như	Ý	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000			10.560.000	
183	23I1020163	1Q8823I1020163K3	K4 TTĐPT	Trần Minh Phi	Yến	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000			10.560.000	
184	23I1020164	1Q8823I1020164K3	K4 TTĐPT	Trần Hải	Yến	22	0	22	10.560.000	0	10.560.000			10.560.000	
185	23I1030001	1Q8823I1030001K3	K4 KTTNTN	Hồ Việt	Bảo	19	4	23	9.500.000	2.000.000	11.500.000			11.500.000	
186	23I1030003	1Q8823I1030003K3	K4 KTTNTN	Phan Thùy	Trâm	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000			9.500.000	
187	23I1030004	1Q8823I1030004K3	K4 KTTNTN	Nguyễn Trần Bảo	Trâm	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000			9.500.000	
188	23I1030007	1Q8823I1030007K3	K4 KTTNTN	Nguyễn Bình	Minh	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000			9.500.000	
189	23I1030008	1Q8823I1030008K3	K4 KTTNTN	Trần Thị Hồng	Ngọc	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000			9.500.000	
190	23I1030009	1Q8823I1030009K3	K4 KTTNTN	Phạm Văn	Phong	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000			9.500.000	
191	23I1010074	1Q8823I1010074K3	K4 QHQT	Lý Yến	Vy	16	3	19	8.000.000	1.500.000	9.500.000			9.500.000	
192	24I1010002	1Q8824I1010002K3	K5 QHQT	Nguyễn Ngọc Minh	Anh	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000			9.500.000	
193	24I1010004	1Q8824I1010004K3	K5 QHQT	Võ Công Quốc	Bảo	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000			9.500.000	
194	24I1010005	1Q8824I1010005K3	K5 QHQT	Trương Ngọc Thảo	Châu	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000			9.500.000	
195	24I1010006	1Q8824I1010006K3	K5 QHQT	Võ Thị Kim	Châu	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000			9.500.000	
196	24I1010007	1Q8824I1010007K3	K5 QHQT	Trần Kim	Chi	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000	9.500.000		0	Đang xét miễn HP 100%
197	24I1010008	1Q8824I1010008K3	K5 QHQT	Phan Thị Hải	Duyên	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000			9.500.000	
198	24I1010010	1Q8824I1010010K3	K5 QHQT	Vũ Châu	Giang	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000			9.500.000	
199	24I1010011	1Q8824I1010011K3	K5 QHQT	Nguyễn Ngọc Minh	Hân	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000			9.500.000	
200	24I1010012	1Q8824I1010012K3	K5 QHQT	Phạm Thị Mỹ	Hằng	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000			9.500.000	
201	24I1010013	1Q8824I1010013K3	K5 QHQT	Từ Thị	Hiếu	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000			9.500.000	
202	24I1010014	1Q8824I1010014K3	K5 QHQT	Nguyễn Đăng Nhật	Huy	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000			9.500.000	
203	24I1010016	1Q8824I1010016K3	K5 QHQT	Nguyễn Thanh	Lam	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000			9.500.000	
204	24I1010017	1Q8824I1010017K3	K5 QHQT	Lương Hà	Lâm	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000			9.500.000	
205	24I1010018	1Q8824I1010018K3	K5 QHQT	Hoàng Đăng	Lập	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000			9.500.000	
206	24I1010020	1Q8824I1010020K3	K5 QHQT	Dương Khánh	Linh	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000			9.500.000	
207	24I1010021	1Q8824I1010021K3	K5 QHQT	Trần Khánh	Linh	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000			9.500.000	
208	24I1010023	1Q8824I1010023K3	K5 QHQT	Hồ Thị Mai	Loan	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000			9.500.000	
209	24I1010024	1Q8824I1010024K3	K5 QHQT	Đặng Thanh	Luyến	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000			9.500.000	
210	24I1010025	1Q8824I1010025K3	K5 QHQT	Trần Thị Trà	My	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000			9.500.000	
211	24I1010028	1Q8824I1010028K3	K5 QHQT	Hoàng Thị Bích	Ngọc	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000			9.500.000	
212	24I1010030	1Q8824I1010030K3	K5 QHQT	Nguyễn Bích	Ngọc	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000			9.500.000	
213	24I1010032	1Q8824I1010032K3	K5 QHQT	Phan Thị Thanh	Nhã	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000			9.500.000	
214	24I1010033	1Q8824I1010033K3	K5 QHQT	Huỳnh Thị Thảo	Nhi	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000			9.500.000	
215	24I1010034	1Q8824I1010034K3	K5 QHQT	Lê Ngọc Xuân	Nhi	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000			9.500.000	
216	24I1010035	1Q8824I1010035K3	K5 QHQT	Lương Thị Yến	Nhi	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000			9.500.000	
217	24I1010036	1Q8824I1010036K3	K5 QHQT	Nguyễn Bảo	Nhi	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000			9.500.000	
218	24I1010037	1Q8824I1010037K3	K5 QHQT	Phạm Thị Ái	Nhi	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000			9.500.000	
219	24I1010040	1Q8824I1010040K3	K5 QHQT	Trần Xuân	Nhi	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000			9.500.000	
220	24I1010041	1Q8824I1010041K3	K5 QHQT	Nguyễn Thị Tuyết	Nhung	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000			9.500.000	
221	24I1010042	1Q8824I1010042K3	K5 QHQT	Lại Phước Vĩnh	Phú	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000			9.500.000	
222	24I1010043	1Q8824I1010043K3	K5 QHQT	Nguyễn Thị Mai	Phương	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000			9.500.000	
223	24I1010044	1Q8824I1010044K3	K5 QHQT	Nguyễn Thị Mỹ	Phương	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000			9.500.000	
224	24I1010045	1Q8824I1010045K3	K5 QHQT	Phạm Thị Lan	Phương	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000			9.500.000	

225	24I1010047	1Q8824I1010047K3	K5 QHQT	Hồ Thị Như	Quỳnh	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000	9.500.000	0	Đang xét miễn HP 100%
226	24I1010048	1Q8824I1010048K3	K5 QHQT	Nguyễn Hữu	Sang	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000		9.500.000	
227	24I1010049	1Q8824I1010049K3	K5 QHQT	Trần Xuân Quốc	Thăng	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000		9.500.000	
228	24I1010050	1Q8824I1010050K3	K5 QHQT	Hoàng Võ Dạ	Thảo	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000		9.500.000	
229	24I1010051	1Q8824I1010051K3	K5 QHQT	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000		9.500.000	
230	24I1010052	1Q8824I1010052K3	K5 QHQT	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000		9.500.000	
231	24I1010053	1Q8824I1010053K3	K5 QHQT	Lê Uyên	Thi	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000		9.500.000	
232	24I1010054	1Q8824I1010054K3	K5 QHQT	Nguyễn Thị Uyên	Thi	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000		9.500.000	
233	24I1010055	1Q8824I1010055K3	K5 QHQT	Bùi Anh	Thư	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000		9.500.000	
234	24I1010056	1Q8824I1010056K3	K5 QHQT	Hoàng Nguyễn	Thư	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000		9.500.000	
235	24I1010057	1Q8824I1010057K3	K5 QHQT	Huỳnh Thị Kim	Thư	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000		9.500.000	
236	24I1010059	1Q8824I1010059K3	K5 QHQT	Nguyễn Thị Anh	Thư	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000		9.500.000	
237	24I1010060	1Q8824I1010060K3	K5 QHQT	Nguyễn Thị Minh	Thư	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000		9.500.000	
238	24I1010062	1Q8824I1010062K3	K5 QHQT	Phạm Thị	Thùy	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000		9.500.000	
239	24I1010064	1Q8824I1010064K3	K5 QHQT	Lê Ngọc Ngân	Trâm	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000		9.500.000	
240	24I1010066	1Q8824I1010066K3	K5 QHQT	Nguyễn Châu Kiều	Trang	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000		9.500.000	
241	24I1010067	1Q8824I1010067K3	K5 QHQT	Nguyễn Linh	Trang	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000		9.500.000	
242	24I1010068	1Q8824I1010068K3	K5 QHQT	Trần Thị Xuân	Trang	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000		9.500.000	
243	24I1010069	1Q8824I1010069K3	K5 QHQT	Trần Xuân Bảo	Trọng	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000		9.500.000	
244	24I1010070	1Q8824I1010070K3	K5 QHQT	Hồ Lan	Trúc	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000		9.500.000	
245	24I1010071	1Q8824I1010071K3	K5 QHQT	Nguyễn Trần	Tú	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000		9.500.000	
246	24I1010072	1Q8824I1010072K3	K5 QHQT	Lê Anh	Tuấn	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000		9.500.000	
247	24I1010073	1Q8824I1010073K3	K5 QHQT	Hồ Ngọc Cát	Tường	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000		9.500.000	
248	24I1010076	1Q8824I1010076K3	K5 QHQT	Lê Thị	Xíu	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000		9.500.000	
249	24I1010077	1Q8824I1010077K3	K5 QHQT	Ngô Trần Hồng	Yến	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000		9.500.000	
250	24I1010078	1Q8824I1010078K3	K5 QHQT	Trần Thị Hải	Yến	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000		9.500.000	
251	24I1010079	1Q8824I1010079K3	K5 QHQT	Lê Hoàng	Anh	19	0	19	9.500.000	0	9.500.000		9.500.000	
252	23I1020043	1Q8823I1020043K3	K4 TTĐPT	Nguyễn Thị Cẩm	Huyền	19	0	19	9.120.000	0	9.120.000		9.120.000	
253	24I1020001	1Q8824I1020001K3	K5 TTĐPT	Đỗ Khánh	An	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000		10.080.000	
254	24I1020002	1Q8824I1020002K3	K5 TTĐPT	Nguyễn Văn	An	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000		10.080.000	
255	24I1020003	1Q8824I1020003K3	K5 TTĐPT	Thái Việt	An	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000		10.080.000	
256	24I1020004	1Q8824I1020004K3	K5 TTĐPT	Bùi Hoàng Tú	Anh	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000		10.080.000	
257	24I1020005	1Q8824I1020005K3	K5 TTĐPT	Hứa Thị Kim	Anh	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000		10.080.000	
258	24I1020007	1Q8824I1020007K3	K5 TTĐPT	Nguyễn Quỳnh	Anh	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000		10.080.000	
259	24I1020008	1Q8824I1020008K3	K5 TTĐPT	Nguyễn Thị Diệu	Anh	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000		10.080.000	
260	24I1020010	1Q8824I1020010K3	K5 TTĐPT	Nguyễn Võ Hoài	Anh	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000		10.080.000	
261	24I1020012	1Q8824I1020012K3	K5 TTĐPT	Trương Nguyễn	Anh	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000		10.080.000	
262	24I1020013	1Q8824I1020013K3	K5 TTĐPT	Trương Nguyên	Bình	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000		10.080.000	
263	24I1020015	1Q8824I1020015K3	K5 TTĐPT	Nguyễn Khánh	Châu	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000		10.080.000	
264	24I1020016	1Q8824I1020016K3	K5 TTĐPT	Nguyễn Thị Minh	Châu	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000		10.080.000	
265	24I1020019	1Q8824I1020019K3	K5 TTĐPT	Hồ Thị Kim	Chi	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000		10.080.000	
266	24I1020020	1Q8824I1020020K3	K5 TTĐPT	Hoàng Thị Mỹ	Chinh	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000		10.080.000	
267	24I1020022	1Q8824I1020022K3	K5 TTĐPT	Nguyễn Nhật	Cường	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000		10.080.000	
268	24I1020023	1Q8824I1020023K3	K5 TTĐPT	Huỳnh Văn	Đạt	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000		10.080.000	
269	24I1020024	1Q8824I1020024K3	K5 TTĐPT	Nguyễn Tiến	Đạt	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000		10.080.000	
270	24I1020027	1Q8824I1020027K3	K5 TTĐPT	Hồ Thị	Điệp	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000		10.080.000	
271	24I1020028	1Q8824I1020028K3	K5 TTĐPT	Nguyễn Thị Thùy	Dương	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000		10.080.000	

272	24I1020029	1Q8824I1020029K3	K5 TTĐPT	Huỳnh Nguyễn Mỹ	Duyên	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
273	24I1020030	1Q8824I1020030K3	K5 TTĐPT	Khuong Thị Thu	Hà	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
274	24I1020031	1Q8824I1020031K3	K5 TTĐPT	Nguyễn Thị Bảo	Hà	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
275	24I1020033	1Q8824I1020033K3	K5 TTĐPT	Võ Quang	Hải	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
276	24I1020035	1Q8824I1020035K3	K5 TTĐPT	Hà Thị Thu	Hằng	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
277	24I1020036	1Q8824I1020036K3	K5 TTĐPT	Nguyễn Thị Thúy	Hằng	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
278	24I1020037	1Q8824I1020037K3	K5 TTĐPT	Dương Lê Hồng	Hạnh	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
279	24I1020038	1Q8824I1020038K3	K5 TTĐPT	Lê Thị	Hạnh	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
280	24I1020039	1Q8824I1020039K3	K5 TTĐPT	Lê Thanh	Hậu	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
281	24I1020041	1Q8824I1020041K3	K5 TTĐPT	Trương Thị Diệu	Hiền	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
282	24I1020042	1Q8824I1020042K3	K5 TTĐPT	Huỳnh Ngọc Thanh	Hiếu	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
283	24I1020044	1Q8824I1020044K3	K5 TTĐPT	Trần Việt	Hoàng	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
284	24I1020045	1Q8824I1020045K3	K5 TTĐPT	Lê Thị Thúy	Hồng	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
285	24I1020046	1Q8824I1020046K3	K5 TTĐPT	Phạm Nguyên	Hùng	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
286	24I1020048	1Q8824I1020048K3	K5 TTĐPT	Trần Ngọc Diễm	Hương	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
287	24I1020049	1Q8824I1020049K3	K5 TTĐPT	Lê Văn	Huy	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
288	24I1020050	1Q8824I1020050K3	K5 TTĐPT	Trương Cảnh Quốc	Huy	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
289	24I1020051	1Q8824I1020051K3	K5 TTĐPT	Hồ Thị Khánh	Huyền	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
290	24I1020053	1Q8824I1020053K3	K5 TTĐPT	Nguyễn Duy	Khánh	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
291	24I1020054	1Q8824I1020054K3	K5 TTĐPT	Hoàng Anh	Khoa	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
292	24I1020055	1Q8824I1020055K3	K5 TTĐPT	Trương Thị	Lành	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
293	24I1020056	1Q8824I1020056K3	K5 TTĐPT	Đặng Thị Thùy	Linh	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
294	24I1020057	1Q8824I1020057K3	K5 TTĐPT	Đỗ Thị	Linh	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
295	24I1020059	1Q8824I1020059K3	K5 TTĐPT	Đoàn Ngọc Khánh	Linh	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
296	24I1020061	1Q8824I1020061K3	K5 TTĐPT	Lê Thị Thảo	Linh	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
297	24I1020062	1Q8824I1020062K3	K5 TTĐPT	Nguyễn Hoàng	Linh	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
298	24I1020063	1Q8824I1020063K3	K5 TTĐPT	Nguyễn Phương	Linh	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
299	24I1020064	1Q8824I1020064K3	K5 TTĐPT	Nguyễn Thị Ngọc	Linh	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
300	24I1020065	1Q8824I1020065K3	K5 TTĐPT	Phan Thị Khánh	Linh	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
301	24I1020066	1Q8824I1020066K3	K5 TTĐPT	Đặng Quang	Lộc	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
302	24I1020067	1Q8824I1020067K3	K5 TTĐPT	Trương Thị	Lượng	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
303	24I1020071	1Q8824I1020071K3	K5 TTĐPT	Hoàng Ngọc	Mẫn	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
304	24I1020073	1Q8824I1020073K3	K5 TTĐPT	Trần Huỳnh Thu	Minh	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
305	24I1020074	1Q8824I1020074K3	K5 TTĐPT	Trần Thị	Mười	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
306	24I1020075	1Q8824I1020075K3	K5 TTĐPT	Lê Thị Trà	My	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
307	24I1020076	1Q8824I1020076K3	K5 TTĐPT	Lê Thị Trà	My	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
308	24I1020077	1Q8824I1020077K3	K5 TTĐPT	Lê Thị Trà	My	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
309	24I1020079	1Q8824I1020079K3	K5 TTĐPT	Trần Thị	My	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
310	24I1020080	1Q8824I1020080K3	K5 TTĐPT	Nguyễn Thị	Mỹ	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
311	24I1020083	1Q8824I1020083K3	K5 TTĐPT	Huỳnh Ngọc Linh	Nga	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
312	24I1020084	1Q8824I1020084K3	K5 TTĐPT	Ngô Thị Kim	Nga	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
313	24I1020085	1Q8824I1020085K3	K5 TTĐPT	Nguyễn Thị Hương	Nga	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
314	24I1020086	1Q8824I1020086K3	K5 TTĐPT	Ngô Khánh	Ngân	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
315	24I1020088	1Q8824I1020088K3	K5 TTĐPT	Nguyễn Xuân Gia	Ngân	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
316	24I1020089	1Q8824I1020089K3	K5 TTĐPT	Trần Thị Quỳnh	Ngân	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
317	24I1020090	1Q8824I1020090K3	K5 TTĐPT	Trần Thị Thanh	Ngân	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
318	24I1020092	1Q8824I1020092K3	K5 TTĐPT	Lê Khánh	Ngọc	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	

319	24I1020093	1Q8824I1020093K3	K5 TTĐPT	Nguyễn Hoàng Bảo	Ngọc	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000		10.080.000	
320	24I1020094	1Q8824I1020094K3	K5 TTĐPT	Nguyễn Thị Như	Ngọc	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000		10.080.000	
321	24I1020096	1Q8824I1020096K3	K5 TTĐPT	Trần Nguyễn Bảo	Ngọc	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000		10.080.000	
322	24I1020097	1Q8824I1020097K3	K5 TTĐPT	Trần Thị Quý	Ngọc	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000		10.080.000	
323	24I1020099	1Q8824I1020099K3	K5 TTĐPT	Hồ Thị Thảo	Nguyên	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000		10.080.000	
324	24I1020100	1Q8824I1020100K3	K5 TTĐPT	Lê Phùng Diệu	Nguyên	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000		10.080.000	
325	24I1020101	1Q8824I1020101K3	K5 TTĐPT	Lê Tịnh Thanh	Nguyên	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000		10.080.000	
326	24I1020103	1Q8824I1020103K3	K5 TTĐPT	Phan Hoàng Thảo	Nguyên	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000		10.080.000	
327	24I1020104	1Q8824I1020104K3	K5 TTĐPT	Trần Lê Khánh	Nguyên	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000		10.080.000	
328	24I1020105	1Q8824I1020105K3	K5 TTĐPT	Phan Thị Minh	Nguyệt	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000		10.080.000	
329	24I1020106	1Q8824I1020106K3	K5 TTĐPT	Võ Thị Thanh	Nhân	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000	10.080.000	0	Đang xét miễn HP 100%
330	24I1020107	1Q8824I1020107K3	K5 TTĐPT	Trần Tuấn	Nhân	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000		10.080.000	
331	24I1020109	1Q8824I1020109K3	K5 TTĐPT	Bùi Thị Lan	Nhi	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000		10.080.000	
332	24I1020110	1Q8824I1020110K3	K5 TTĐPT	Cao Nguyễn An	Nhi	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000		8.640.000	
333	24I1020111	1Q8824I1020111K3	K5 TTĐPT	Đặng Ngọc Ý	Nhi	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000		10.080.000	
334	24I1020112	1Q8824I1020112K3	K5 TTĐPT	Hoàng Ngọc Bảo	Nhi	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000		10.080.000	
335	24I1020113	1Q8824I1020113K3	K5 TTĐPT	Huỳnh Thị	Nhi	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000		10.080.000	
336	24I1020114	1Q8824I1020114K3	K5 TTĐPT	Lê Thị Tịnh	Nhi	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000		10.080.000	
337	24I1020115	1Q8824I1020115K3	K5 TTĐPT	Lương Thị Xuân	Nhi	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000		10.080.000	
338	24I1020116	1Q8824I1020116K3	K5 TTĐPT	Nguyễn Như Ngọc	Nhi	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000		10.080.000	
339	24I1020117	1Q8824I1020117K3	K5 TTĐPT	Nguyễn Thị Hoài	Nhi	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000		10.080.000	
340	24I1020119	1Q8824I1020119K3	K5 TTĐPT	Nguyễn Thị Yến	Nhi	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000		10.080.000	
341	24I1020121	1Q8824I1020121K3	K5 TTĐPT	Trần Thị Thảo	Nhi	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000		10.080.000	
342	24I1020122	1Q8824I1020122K3	K5 TTĐPT	Trương Thị	Nhi	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000		10.080.000	
343	24I1020124	1Q8824I1020124K3	K5 TTĐPT	Võ Thị Yến	Nhi	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000		10.080.000	
344	24I1020125	1Q8824I1020125K3	K5 TTĐPT	Dương Đình	Nhu	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000		10.080.000	
345	24I1020126	1Q8824I1020126K3	K5 TTĐPT	Lê Nguyễn Quỳnh	Nhu	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000		10.080.000	
346	24I1020127	1Q8824I1020127K3	K5 TTĐPT	Lê Thị Phương	Nhu	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000		8.640.000	
347	24I1020128	1Q8824I1020128K3	K5 TTĐPT	Lê Thị Quỳnh	Nhu	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000		10.080.000	
348	24I1020129	1Q8824I1020129K3	K5 TTĐPT	Nguyễn Thị Minh	Nhu	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000		10.080.000	
349	24I1020131	1Q8824I1020131K3	K5 TTĐPT	Lê Thị Thùy	Nhung	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000		10.080.000	
350	24I1020132	1Q8824I1020132K3	K5 TTĐPT	Nguyễn Thị Trang	Nhung	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000		10.080.000	
351	24I1020133	1Q8824I1020133K3	K5 TTĐPT	Nguyễn Thị Hằng	Ny	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000		10.080.000	
352	24I1020135	1Q8824I1020135K3	K5 TTĐPT	Võ Hoàng	Pháp	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000		10.080.000	
353	24I1020136	1Q8824I1020136K3	K5 TTĐPT	Đỗ Quý	Phát	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000		10.080.000	
354	24I1020137	1Q8824I1020137K3	K5 TTĐPT	Nguyễn Văn Nhạc	Phi	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000		10.080.000	
355	24I1020138	1Q8824I1020138K3	K5 TTĐPT	Hoàng Phan Xuân	Phúc	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000		10.080.000	
356	24I1020139	1Q8824I1020139K3	K5 TTĐPT	Nguyễn Đình Bảo	Phúc	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000		10.080.000	
357	24I1020140	1Q8824I1020140K3	K5 TTĐPT	Nguyễn Cửu Hoài	Phương	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000		10.080.000	
358	24I1020141	1Q8824I1020141K3	K5 TTĐPT	Nguyễn Hoàng Hà	Phương	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000		10.080.000	
359	24I1020142	1Q8824I1020142K3	K5 TTĐPT	Dương Phúc	Quân	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000		10.080.000	
360	24I1020143	1Q8824I1020143K3	K5 TTĐPT	Nguyễn Nhật	Quang	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000		10.080.000	
361	24I1020144	1Q8824I1020144K3	K5 TTĐPT	Lê Nguyễn Tố	Quyên	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000		10.080.000	
362	24I1020145	1Q8824I1020145K3	K5 TTĐPT	Nguyễn Ngọc	Quyên	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000		10.080.000	
363	24I1020146	1Q8824I1020146K3	K5 TTĐPT	Nguyễn Thị Mỹ	Quyên	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000		10.080.000	
364	24I1020148	1Q8824I1020148K3	K5 TTĐPT	Trịnh Mai	Quyên	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000		10.080.000	
365	24I1020150	1Q8824I1020150K3	K5 TTĐPT	Nguyễn Thị Minh	Quỳnh	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000		10.080.000	

366	24I1020152	1Q8824I1020152K3	K5 TTĐPT	Phạm Thị Diễm	Quỳnh	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
367	24I1020153	1Q8824I1020153K3	K5 TTĐPT	Trần Thị Như	Quỳnh	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
368	24I1020154	1Q8824I1020154K3	K5 TTĐPT	Trần Tiêu	Quỳnh	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
369	24I1020155	1Q8824I1020155K3	K5 TTĐPT	Huỳnh Thị Minh	Tâm	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
370	24I1020156	1Q8824I1020156K3	K5 TTĐPT	Lê Thị Minh	Tâm	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
371	24I1020157	1Q8824I1020157K3	K5 TTĐPT	Phạm Ngọc Minh	Tâm	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
372	24I1020158	1Q8824I1020158K3	K5 TTĐPT	Bùi Thị Phương	Thanh	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000	10.080.000		0	Đang xét miễn HP 100%
373	24I1020159	1Q8824I1020159K3	K5 TTĐPT	Trần Lạc	Thanh	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
374	24I1020160	1Q8824I1020160K3	K5 TTĐPT	Bùi Nhật	Thành	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
375	24I1020161	1Q8824I1020161K3	K5 TTĐPT	Nguyễn Xuân	Thành	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
376	24I1020163	1Q8824I1020163K3	K5 TTĐPT	Lành Thị Phương	Thảo	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
377	24I1020164	1Q8824I1020164K3	K5 TTĐPT	Lê Nguyễn Thu	Thảo	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
378	24I1020168	1Q8824I1020168K3	K5 TTĐPT	Trần Ca	Thị	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
379	24I1020171	1Q8824I1020171K3	K5 TTĐPT	Bạch Thị Minh	Thư	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
380	24I1020173	1Q8824I1020173K3	K5 TTĐPT	La Anh	Thư	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
381	24I1020175	1Q8824I1020175K3	K5 TTĐPT	Nguyễn Minh Anh	Thư	2	0	2	960.000	0	960.000			960.000	
382	24I1020176	1Q8824I1020176K3	K5 TTĐPT	Nguyễn Quý Minh	Thư	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
383	24I1020177	1Q8824I1020177K3	K5 TTĐPT	Nguyễn Thị Minh	Thư	19	0	19	9.120.000	0	9.120.000			9.120.000	
384	24I1020178	1Q8824I1020178K3	K5 TTĐPT	Tổng Minh	Thư	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
385	24I1020179	1Q8824I1020179K3	K5 TTĐPT	Nguyễn Thị Ngọc	Thùy	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
386	24I1020180	1Q8824I1020180K3	K5 TTĐPT	Phạm Thị	Thùy	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
387	24I1020182	1Q8824I1020182K3	K5 TTĐPT	Nguyễn Hồ Khánh	Thy	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
388	24I1020184	1Q8824I1020184K3	K5 TTĐPT	Nguyễn Thị Thủy	Tiên	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
389	24I1020186	1Q8824I1020186K3	K5 TTĐPT	Bùi Xuân	Tiên	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
390	24I1020187	1Q8824I1020187K3	K5 TTĐPT	Trần Minh	Tiên	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
391	24I1020188	1Q8824I1020188K3	K5 TTĐPT	Lê Thị Mỹ	Trà	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
392	24I1020189	1Q8824I1020189K3	K5 TTĐPT	Trần Thị	Trà	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
393	24I1020191	1Q8824I1020191K3	K5 TTĐPT	Đoàn Thị Bảo	Trâm	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
394	24I1020192	1Q8824I1020192K3	K5 TTĐPT	Nguyễn Thị Bảo	Trâm	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
395	24I1020194	1Q8824I1020194K3	K5 TTĐPT	Trương Nữ Khánh	Trâm	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
396	24I1020195	1Q8824I1020195K3	K5 TTĐPT	Hồ Thị Bảo	Trần	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
397	24I1020197	1Q8824I1020197K3	K5 TTĐPT	Nguyễn Huyền	Trang	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
398	24I1020198	1Q8824I1020198K3	K5 TTĐPT	Nguyễn Thị Hạnh	Trang	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
399	24I1020199	1Q8824I1020199K3	K5 TTĐPT	Nguyễn Thị Quỳnh	Trang	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
400	24I1020201	1Q8824I1020201K3	K5 TTĐPT	Phan Huyền	Trang	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
401	24I1020202	1Q8824I1020202K3	K5 TTĐPT	Trần Thị	Trang	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
402	24I1020203	1Q8824I1020203K3	K5 TTĐPT	Võ Ngọc Kiều	Trinh	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
403	24I1020206	1Q8824I1020206K3	K5 TTĐPT	Trần Nhon	Tuần	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
404	24I1020208	1Q8824I1020208K3	K5 TTĐPT	Đỗ Văn	Tuần	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
405	24I1020209	1Q8824I1020209K3	K5 TTĐPT	Nguyễn Minh	Tuệ	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
406	24I1020210	1Q8824I1020210K3	K5 TTĐPT	Nguyễn Thanh	Tuyền	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
407	24I1020211	1Q8824I1020211K3	K5 TTĐPT	Tăng Thị Thanh	Tuyền	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
408	24I1020212	1Q8824I1020212K3	K5 TTĐPT	Võ Thị Thanh	Tuyền	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
409	24I1020213	1Q8824I1020213K3	K5 TTĐPT	Đỗ Thị	Tuyết	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
410	24I1020214	1Q8824I1020214K3	K5 TTĐPT	Bạch Nguyễn	Uyên	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
411	24I1020215	1Q8824I1020215K3	K5 TTĐPT	Hồ Thị Phương	Uyên	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
412	24I1020216	1Q8824I1020216K3	K5 TTĐPT	Hoàng Thị Ngọc	Uyên	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	

413	24I1020217	1Q8824I1020217K3	K5 TTĐPT	Lê Nhật Phương	Uyên	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
414	24I1020218	1Q8824I1020218K3	K5 TTĐPT	Lê Thanh Thục	Uyên	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
415	24I1020219	1Q8824I1020219K3	K5 TTĐPT	Lê Thị Tô	Uyên	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
416	24I1020220	1Q8824I1020220K3	K5 TTĐPT	Trần Thị Phương	Uyên	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
417	24I1020221	1Q8824I1020221K3	K5 TTĐPT	Võ Lê Lệ	Uyên	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
418	24I1020223	1Q8824I1020223K3	K5 TTĐPT	Trần Thị	Vân	19	0	19	9.120.000	0	9.120.000			9.120.000	
419	24I1020226	1Q8824I1020226K3	K5 TTĐPT	Võ Ngọc Tường	Vi	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
420	24I1020227	1Q8824I1020227K3	K5 TTĐPT	Nguyễn Minh	Vĩ	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
421	24I1020228	1Q8824I1020228K3	K5 TTĐPT	Lê Hữu	Việt	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
422	24I1020229	1Q8824I1020229K3	K5 TTĐPT	Trần Đại	Việt	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
423	24I1020230	1Q8824I1020230K3	K5 TTĐPT	Nguyễn Trần Nhật	Vinh	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
424	24I1020231	1Q8824I1020231K3	K5 TTĐPT	Hà Tuấn	Vũ	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
425	24I1020232	1Q8824I1020232K3	K5 TTĐPT	Nguyễn Trường	Vũ	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
426	24I1020233	1Q8824I1020233K3	K5 TTĐPT	Đào Thị Trà	Vy	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
427	24I1020234	1Q8824I1020234K3	K5 TTĐPT	Hồ Thị Nhật	Vy	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
428	24I1020235	1Q8824I1020235K3	K5 TTĐPT	Lê Thị Kiều	Vy	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
429	24I1020236	1Q8824I1020236K3	K5 TTĐPT	Nguyễn Lâm Thảo	Vy	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
430	24I1020237	1Q8824I1020237K3	K5 TTĐPT	Trần Nữ Hạ	Vy	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
431	24I1020238	1Q8824I1020238K3	K5 TTĐPT	Nguyễn Hồng	Vỹ	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
432	24I1020239	1Q8824I1020239K3	K5 TTĐPT	Phạm Ngọc Bảo	Xuyến	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
433	24I1020241	1Q8824I1020241K3	K5 TTĐPT	Nguyễn Thị Như	Ý	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
434	24I1020242	1Q8824I1020242K3	K5 TTĐPT	Phan Thị Như	Ý	21	0	21	10.080.000	0	10.080.000			10.080.000	
435	24I1030001	1Q8824I1030001K3	K5 KTTNTN	Nguyễn Châu Bảo	Hân	18	0	18	9.000.000	0	9.000.000			9.000.000	
436	24I1030003	1Q8824I1030003K3	K5 KTTNTN	Trần Văn	Phúc	18	0	18	9.000.000	0	9.000.000			9.000.000	
437	24I1030004	1Q8824I1030004K3	K5 KTTNTN	Trần Thị Thùy	Trang	18	0	18	9.000.000	0	9.000.000			9.000.000	
438	24I1030005	1Q8824I1030005K3	K5 KTTNTN	Nguyễn Tô	Uyên	18	0	18	9.000.000	0	9.000.000			9.000.000	
439	25I1010001	1Q8825I1010001K3	K6 QHQT	Lê Việt	An	17	0	17	8.500.000	0	8.500.000			8.500.000	
440	25I1010002	1Q8825I1010002K3	K6 QHQT	Nguyễn Hoài	An	17	0	17	8.500.000	0	8.500.000			8.500.000	
441	25I1010003	1Q8825I1010003K3	K6 QHQT	Châu Bảo	Anh	17	0	17	8.500.000	0	8.500.000			8.500.000	
442	25I1010004	1Q8825I1010004K3	K6 QHQT	Lê Phương	Anh	17	0	17	8.500.000	0	8.500.000			8.500.000	
443	25I1010005	1Q8825I1010005K3	K6 QHQT	Nguyễn Lan	Anh	17	0	17	8.500.000	0	8.500.000		70.000	8.430.000	Dư tiền KSK
444	25I1010007	1Q8825I1010007K3	K6 QHQT	Vũ Nguyễn Bảo	Anh	17	0	17	8.500.000	0	8.500.000			8.500.000	
445	25I1010009	1Q8825I1010009K3	K6 QHQT	Đỗ Thị	Dương	17	0	17	8.500.000	0	8.500.000			8.500.000	
446	25I1010011	1Q8825I1010011K3	K6 QHQT	Nguyễn Thu	Giang	17	0	17	8.500.000	0	8.500.000			8.500.000	
447	25I1010012	1Q8825I1010012K3	K6 QHQT	Ngô Tú	Hà	17	0	17	8.500.000	0	8.500.000			8.500.000	
448	25I1010013	1Q8825I1010013K3	K6 QHQT	Hồ Thúy	Hằng	17	0	17	8.500.000	0	8.500.000			8.500.000	
449	25I1010015	1Q8825I1010015K3	K6 QHQT	Tôn Nữ Anh	Khue	17	0	17	8.500.000	0	8.500.000			8.500.000	
450	25I1010016	1Q8825I1010016K3	K6 QHQT	Đinh Sơn Khánh	Linh	17	0	17	8.500.000	0	8.500.000			8.500.000	
451	25I1010017	1Q8825I1010017K3	K6 QHQT	Lê Khánh	Linh	17	0	17	8.500.000	0	8.500.000		789.750	7.710.250	Dư tiền BHYT
452	25I1010020	1Q8825I1010020K3	K6 QHQT	Dương Thị Hồng	Ngọc	17	0	17	8.500.000	0	8.500.000			8.500.000	
453	25I1010021	1Q8825I1010021K3	K6 QHQT	Hoàng Thị Minh	Ngọc	17	0	17	8.500.000	0	8.500.000			8.500.000	
454	25I1010022	1Q8825I1010022K3	K6 QHQT	Lê Thị Bích	Ngọc	17	0	17	8.500.000	0	8.500.000		8.500.000	0	Miễn HP 100%
455	25I1010024	1Q8825I1010024K3	K6 QHQT	Hồ Thị Yến	Nhi	17	0	17	8.500.000	0	8.500.000			8.500.000	
456	25I1010025	1Q8825I1010025K3	K6 QHQT	Phạm Trần Thảo	Nhi	17	0	17	8.500.000	0	8.500.000			8.500.000	
457	25I1010028	1Q8825I1010028K3	K6 QHQT	Lê Thị	Nhung	17	0	17	8.500.000	0	8.500.000			8.500.000	
458	25I1010029	1Q8825I1010029K3	K6 QHQT	Lê Thị Hoàng	Nhung	17	0	17	8.500.000	0	8.500.000			8.500.000	
459	25I1010030	1Q8825I1010030K3	K6 QHQT	Võ Công Bảo	Quốc	17	0	17	8.500.000	0	8.500.000			8.500.000	

460	25I1010031	1Q8825I1010031K3	K6 QHQT	Huỳnh Thị Me	Ry	17	0	17	8.500.000	0	8.500.000			8.500.000	
461	25I1010033	1Q8825I1010033K3	K6 QHQT	Nguyễn Trần	Thảo	17	0	17	8.500.000	0	8.500.000			8.500.000	
462	25I1010034	1Q8825I1010034K3	K6 QHQT	Trần Thị	Thương	17	0	17	8.500.000	0	8.500.000			8.500.000	
463	25I1010035	1Q8825I1010035K3	K6 QHQT	Nguyễn Thanh	Trâm	17	0	17	8.500.000	0	8.500.000			8.500.000	
464	25I1010036	1Q8825I1010036K3	K6 QHQT	Nguyễn Thị Ngọc	Trâm	17	0	17	8.500.000	0	8.500.000			8.500.000	
465	25I1010037	1Q8825I1010037K3	K6 QHQT	Phan Nguyễn Ngọc	Trâm	17	0	17	8.500.000	0	8.500.000			8.500.000	
466	25I1010039	1Q8825I1010039K3	K6 QHQT	Phan Nguyễn Thiên	Uyên	17	0	17	8.500.000	0	8.500.000			8.500.000	
467	25I1010040	1Q8825I1010040K3	K6 QHQT	Trần Thị Như	Ý	17	0	17	8.500.000	0	8.500.000			8.500.000	
468	25I1010042	1Q8825I1010042K3	K6 QHQT	Nguyễn Đắc	Bình	17	0	17	8.500.000	0	8.500.000			8.500.000	
469	25I1010044	1Q8825I1010044K3	K6 QHQT	Nguyễn Ngọc Ánh	Dương	17	0	17	8.500.000	0	8.500.000			8.500.000	
470	25I1010045	1Q8825I1010045K3	K6 QHQT	Nguyễn Thị Nhật	Hằng	17	0	17	8.500.000	0	8.500.000		240.000	8.260.000	HK1/25-26 nộp thừa
471	25I1010048	1Q8825I1010048K3	K6 QHQT	Trần Thị Minh	Hoà	17	0	17	8.500.000	0	8.500.000			8.500.000	
472	25I1010052	1Q8825I1010052K3	K6 QHQT	Nguyễn Trương	Khánh	17	0	17	8.500.000	0	8.500.000		6.250	8.493.750	HK1/25-26 nộp thừa
473	25I1010060	1Q8825I1010060K3	K6 QHQT	Lê Ngọc Nguyên	Phương	17	0	17	8.500.000	0	8.500.000			8.500.000	
474	25I1010063	1Q8825I1010063K3	K6 QHQT	Nguyễn Cảnh	Tài	17	0	17	8.500.000	0	8.500.000			8.500.000	
475	25I1010065	1Q8825I1010065K3	K6 QHQT	Lê Thị	Thu	13	0	13	6.500.000	0	6.500.000			6.500.000	
476	25I1020001	1Q8825I1020001K3	K6 TTĐPT	H- Nhân- Ái-	Adrong	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
477	25I1020002	1Q8825I1020002K3	K6 TTĐPT	Đào Ngọc Trâm	Anh	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
478	25I1020004	1Q8825I1020004K3	K6 TTĐPT	Lê Thị Hoàng	Anh	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
479	25I1020005	1Q8825I1020005K3	K6 TTĐPT	Nguyễn Hoàng	Anh	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
480	25I1020006	1Q8825I1020006K3	K6 TTĐPT	Nguyễn Ngọc	Anh	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
481	25I1020007	1Q8825I1020007K3	K6 TTĐPT	Lê Mộng	Bình	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
482	25I1020008	1Q8825I1020008K3	K6 TTĐPT	Nguyễn Thị Kim	Chi	5	0	5	2.400.000	0	2.400.000		860.000	1.540.000	HK1/25-26 nộp thừa
483	25I1020009	1Q8825I1020009K3	K6 TTĐPT	Nguyễn Duy	Định	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
484	25I1020010	1Q8825I1020010K3	K6 TTĐPT	Trần Thị Tâm	Đoan	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
485	25I1020012	1Q8825I1020012K3	K6 TTĐPT	Bùi Anh	Đức	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
486	25I1020013	1Q8825I1020013K3	K6 TTĐPT	Nguyễn Minh	Đức	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
487	25I1020014	1Q8825I1020014K3	K6 TTĐPT	Ngô Lê Thủy	Dương	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
488	25I1020015	1Q8825I1020015K3	K6 TTĐPT	Phan Nguyễn Thùy	Dương	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
489	25I1020017	1Q8825I1020017K3	K6 TTĐPT	Đinh Lê Gia	Hân	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000		789.750	7.850.250	Dư tiền BHYT
490	25I1020018	1Q8825I1020018K3	K6 TTĐPT	Nguyễn Thị Thu	Hiền	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
491	25I1020019	1Q8825I1020019K3	K6 TTĐPT	Phạm Thị Diệu	Hiền	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
492	25I1020020	1Q8825I1020020K3	K6 TTĐPT	Lê Thị Mỹ	Hoa	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
493	25I1020021	1Q8825I1020021K3	K6 TTĐPT	Nguyễn Mai	Hoa	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
494	25I1020022	1Q8825I1020022K3	K6 TTĐPT	Lê Thị Phương	Hồng	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
495	25I1020023	1Q8825I1020023K3	K6 TTĐPT	Phan Thị Thu	Hồng	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
496	25I1020024	1Q8825I1020024K3	K6 TTĐPT	Lê Anh	Hùng	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
497	25I1020025	1Q8825I1020025K3	K6 TTĐPT	Nguyễn Nhật	Hưng	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
498	25I1020026	1Q8825I1020026K3	K6 TTĐPT	Nguyễn Thị Thu	Hương	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
499	25I1020027	1Q8825I1020027K3	K6 TTĐPT	Võ Văn	Huy	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
500	25I1020028	1Q8825I1020028K3	K6 TTĐPT	Trần Thanh	Huyền	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
501	25I1020029	1Q8825I1020029K3	K6 TTĐPT	Nguyễn Lam	Khanh	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
502	25I1020030	1Q8825I1020030K3	K6 TTĐPT	Nguyễn Tiến	Lâm	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
503	25I1020031	1Q8825I1020031K3	K6 TTĐPT	Lê Thị	Lan	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
504	25I1020032	1Q8825I1020032K3	K6 TTĐPT	Chế Thị	Liên	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
505	25I1020033	1Q8825I1020033K3	K6 TTĐPT	Trương Thị	Liên	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
506	25I1020035	1Q8825I1020035K3	K6 TTĐPT	Nguyễn Đoàn Gia	Linh	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	

507	25I1020036	1Q8825I1020036K3	K6 TTĐPT	Nguyễn Thị	Linh	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
508	25I1020037	1Q8825I1020037K3	K6 TTĐPT	Phan Thị Mỹ	Linh	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
509	25I1020038	1Q8825I1020038K3	K6 TTĐPT	Ngô Thị Cẩm	Ly	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
510	25I1020039	1Q8825I1020039K3	K6 TTĐPT	Đinh Thị	Mai	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
511	25I1020040	1Q8825I1020040K3	K6 TTĐPT	Nguyễn Thị Trà	Mi	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
512	25I1020041	1Q8825I1020041K3	K6 TTĐPT	Hồ Đức Anh	Minh	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
513	25I1020042	1Q8825I1020042K3	K6 TTĐPT	Hồ Thị	Minh	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
514	25I1020043	1Q8825I1020043K3	K6 TTĐPT	Lê Quang	Minh	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
515	25I1020044	1Q8825I1020044K3	K6 TTĐPT	Lê Thị Thúy	Nga	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
516	25I1020045	1Q8825I1020045K3	K6 TTĐPT	Trần Thị Thanh	Ngân	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
517	25I1020046	1Q8825I1020046K3	K6 TTĐPT	Lương Thị Bảo	Ngọc	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
518	25I1020047	1Q8825I1020047K3	K6 TTĐPT	Nguyễn Hữu	Ngọc	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
519	25I1020048	1Q8825I1020048K3	K6 TTĐPT	Nguyễn Xuân Thảo	Nguyên	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
520	25I1020049	1Q8825I1020049K3	K6 TTĐPT	Phạm Ngọc Phú	Nguyên	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
521	25I1020050	1Q8825I1020050K3	K6 TTĐPT	Trương Thị	Nguyên	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
522	25I1020051	1Q8825I1020051K3	K6 TTĐPT	Lê Thục	Nhã	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
523	25I1020052	1Q8825I1020052K3	K6 TTĐPT	Nguyễn Nữ Thanh	Nhật	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
524	25I1020053	1Q8825I1020053K3	K6 TTĐPT	Nguyễn Khoa Ý	Nhi	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
525	25I1020055	1Q8825I1020055K3	K6 TTĐPT	Nguyễn Thảo	Nhi	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000		789.750	7.850.250	Dư tiền BHYT
526	25I1020056	1Q8825I1020056K3	K6 TTĐPT	Nguyễn Thị Ngọc	Nhi	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
527	25I1020057	1Q8825I1020057K3	K6 TTĐPT	Nguyễn Thị Yến	Nhi	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
528	25I1020058	1Q8825I1020058K3	K6 TTĐPT	Trần Bình Phương	Nhi	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
529	25I1020059	1Q8825I1020059K3	K6 TTĐPT	Võ Thị Hồng	Nhi	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
530	25I1020060	1Q8825I1020060K3	K6 TTĐPT	Huỳnh Thị Thùy	Như	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
531	25I1020061	1Q8825I1020061K3	K6 TTĐPT	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
532	25I1020063	1Q8825I1020063K3	K6 TTĐPT	Nguyễn Thị Thanh	Như	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
533	25I1020064	1Q8825I1020064K3	K6 TTĐPT	Phan Tâm	Như	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
534	25I1020065	1Q8825I1020065K3	K6 TTĐPT	Phan Võ Quỳnh	Như	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
535	25I1020066	1Q8825I1020066K3	K6 TTĐPT	Tông Mỹ Tâm	Như	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
536	25I1020067	1Q8825I1020067K3	K6 TTĐPT	Trần Thị Quỳnh	Như	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
537	25I1020069	1Q8825I1020069K3	K6 TTĐPT	Nguyễn Thị Thanh	Nhung	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
538	25I1020072	1Q8825I1020072K3	K6 TTĐPT	Hồ Trần Mai	Phương	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
539	25I1020073	1Q8825I1020073K3	K6 TTĐPT	Lê Uyên	Phương	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
540	25I1020074	1Q8825I1020074K3	K6 TTĐPT	Nguyễn Thị Bích	Phương	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
541	25I1020075	1Q8825I1020075K3	K6 TTĐPT	Hồng Nguyên	Quý	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
542	25I1020076	1Q8825I1020076K3	K6 TTĐPT	Cao Đoàn Như	Quỳnh	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
543	25I1020077	1Q8825I1020077K3	K6 TTĐPT	Lương Thị Như	Quỳnh	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
544	25I1020078	1Q8825I1020078K3	K6 TTĐPT	Phan Thị Trúc	Quỳnh	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
545	25I1020079	1Q8825I1020079K3	K6 TTĐPT	Nguyễn Trường	Son	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
546	25I1020080	1Q8825I1020080K3	K6 TTĐPT	Cao Thị Mỹ	Tâm	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
547	25I1020081	1Q8825I1020081K3	K6 TTĐPT	Tôn Nữ Minh	Tâm	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
548	25I1020082	1Q8825I1020082K3	K6 TTĐPT	Lê Thị Thu	Thanh	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000		789.750	7.850.250	Dư tiền BHYT
549	25I1020083	1Q8825I1020083K3	K6 TTĐPT	Nguyễn Như	Thanh	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
550	25I1020084	1Q8825I1020084K3	K6 TTĐPT	Lê Ngọc Phương	Thảo	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
551	25I1020085	1Q8825I1020085K3	K6 TTĐPT	Mai Phương	Thảo	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
552	25I1020087	1Q8825I1020087K3	K6 TTĐPT	Trần Thị Thanh	Thảo	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
553	25I1020088	1Q8825I1020088K3	K6 TTĐPT	Đinh Nguyễn Ánh	Thi	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	

554	25I1020089	1Q8825I1020089K3	K6 TTĐPT	Hoàng Bảo Anh	Thư	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
555	25I1020090	1Q8825I1020090K3	K6 TTĐPT	Ngô Văn	Thùy	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
556	25I1020092	1Q8825I1020092K3	K6 TTĐPT	Trần Đình	Tiến	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
557	25I1020093	1Q8825I1020093K3	K6 TTĐPT	Nguyễn Xuân	Tông	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
558	25I1020094	1Q8825I1020094K3	K6 TTĐPT	Phạm Thị	Trần	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
559	25I1020098	1Q8825I1020098K3	K6 TTĐPT	Phạm Thị Cẩm	Tú	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
560	25I1020099	1Q8825I1020099K3	K6 TTĐPT	Lê Phan Phương	Uyên	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
561	25I1020100	1Q8825I1020100K3	K6 TTĐPT	Lê Thị Phương	Uyên	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
562	25I1020101	1Q8825I1020101K3	K6 TTĐPT	Nguyễn Thị Mỹ	Uyên	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
563	25I1020102	1Q8825I1020102K3	K6 TTĐPT	Nguyễn Thị Thảo	Vân	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
564	25I1020104	1Q8825I1020104K3	K6 TTĐPT	Lê Đình	Việt	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
565	25I1020105	1Q8825I1020105K3	K6 TTĐPT	Hồ Diệu Khánh	Vy	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
566	25I1020106	1Q8825I1020106K3	K6 TTĐPT	Lê Hồng	Vy	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
567	25I1020107	1Q8825I1020107K3	K6 TTĐPT	Nguyễn Trần Thùy	Vy	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
568	25I1020109	1Q8825I1020109K3	K6 TTĐPT	Lê Thị Hoàng	Xuân	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
569	25I1020110	1Q8825I1020110K3	K6 TTĐPT	Nguyễn Thị Hải	Yến	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
570	25I1020111	1Q8825I1020111K3	K6 TTĐPT	Võ Thị Hải	Yến	18	0	18	8.640.000	0	8.640.000			8.640.000	
571	25I1030002	1Q8825I1030002K3	K6 KTTNTN	Vương Minh	Châu	21	0	21	10.500.000	0	10.500.000			10.500.000	
572	25I1030003	1Q8825I1030003K3	K6 KTTNTN	Trương Bảo	Khoa	21	0	21	10.500.000	0	10.500.000			10.500.000	
573	25I1030004	1Q8825I1030004K3	K6 KTTNTN	Từ Thị Xuân	Ngọc	21	0	21	10.500.000	0	10.500.000		70.000	10.430.000	Dư tiền KSK
574	25I1030005	1Q8825I1030005K3	K6 KTTNTN	Nguyễn Gia	Phú	21	0	21	10.500.000	0	10.500.000			10.500.000	
575	25I1030006	1Q8825I1030006K3	K6 KTTNTN	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	21	0	21	10.500.000	0	10.500.000			10.500.000	
576	25I1030008	1Q8825I1030008K3	K6 KTTNTN	Nguyễn Công Tiến	Dũng	21	0	21	10.500.000	0	10.500.000		140.250	10.359.750	HK1/25-26 nộp thừa
577	25I1030010	1Q8825I1030010K3	K6 KTTNTN	Hoàng Thanh	Huyền	21	0	21	10.500.000	0	10.500.000		70.000	10.430.000	Dư tiền KSK
578	25I1030011	1Q8825I1030011K3	K6 KTTNTN	Phan Thị Kim	Ngân	21	0	21	10.500.000	0	10.500.000			10.500.000	
579	25I1030013	1Q8825I1030013K3	K6 KTTNTN	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	21	0	21	10.500.000	0	10.500.000			10.500.000	
580	25I1030014	1Q8825I1030014K3	K6 KTTNTN	Nguyễn Văn	Như	21	0	21	10.500.000	0	10.500.000			10.500.000	
581	25I1030015	1Q8825I1030015K3	K6 KTTNTN	Phạm Thị	Nhung	21	0	21	10.500.000	0	10.500.000		70.000	10.430.000	Dư tiền KSK
582	25I1030016	1Q8825I1030016K3	K6 KTTNTN	Lê Văn	Son	21	0	21	10.500.000	0	10.500.000			10.500.000	
583	25I1030018	1Q8825I1030018K3	K6 KTTNTN	Nguyễn Cao	Thắng	21	0	21	10.500.000	0	10.500.000			10.500.000	
584	25I1030020	1Q8825I1030020K3	K6 KTTNTN	Nguyễn Văn	Quốc	21	0	21	10.500.000	0	10.500.000			10.500.000	

Danh sách gồm có 584 sinh viên./.